

KẾ TOÁN XANH

TRONG XU THẾ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG: LỢI ÍCH VÀ KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

TS. Lương Thị Huyền

Trường Đại học Lao động - Xã hội

luonghuyen1982@gmail.com

Tóm tắt: Kế toán xanh mang đến nhiều lợi ích không chỉ cho doanh nghiệp mà cả nền kinh tế đất nước, ứng dụng kế toán xanh mang lại nhiều giá trị tích cực. Thực tế hiện nay, nhiều doanh nghiệp chưa nhìn thấy được lợi ích từ việc bảo vệ môi trường nói chung và việc áp dụng kế toán xanh nói riêng. Ứng dụng kế toán xanh sẽ cho doanh nghiệp một cái nhìn tổng thể về thông tin môi trường bên ngoài cũng như thông tin về hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, giúp nhà quản lý định hướng phát triển doanh nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Tuy nhiên, việc áp dụng kế toán xanh hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn và hạn chế. Do đó, các doanh nghiệp cần đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng kế toán xanh. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu thu thập dữ liệu để nghiên cứu về kế toán xanh như khái niệm về kế toán xanh, sự khác biệt giữa kế toán xanh và kế toán truyền thống. Đồng thời, bài viết trình bày lợi ích kế toán xanh mang lại cho doanh nghiệp và khó khăn thách thức đối với doanh nghiệp ở Việt Nam khi ứng dụng kế toán xanh, từ đó đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả kế toán xanh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Từ khóa: Kế toán xanh, lợi ích của kế toán xanh, khó khăn khi ứng dụng kế toán xanh.

GREEN ACCOUNTING IN THE TREND OF SUSTAINABLE DEVELOPMENT: BENEFITS AND DIFFICULTIES FOR BUSINESSES

Abstract: Green accounting offers numerous advantages not only to enterprises but also to the national economy. The implementation of green accounting brings forth various positive outcomes. Presently, many businesses fail to recognize the advantages of environmental protection in general and the adoption of green accounting in particular. Green accounting aids in providing businesses with a comprehensive understanding of external environmental data, as well as insights into the company's production and operations. This, in turn, assists managers in steering their enterprises towards eco-friendly growth and sustainable development. Nevertheless, the current utilization of green accounting faces several challenges and constraints, necessitating businesses to further advocate for its implementation. The article employs data collection research techniques to explore green accounting, including its concept and the disparities between green accounting and traditional accounting. Additionally, it highlights the benefits that green accounting offers to enterprises, along with the obstacles and difficulties faced by businesses in Vietnam

when adopting green accounting. Subsequently, the article proposes solutions to enhance the efficacy of green accounting and meet the sustainable development demands of businesses.

Keywords: *Green accounting, benefits of green accounting, difficulties encountered while implementing green accounting.*

Mã bài báo: JHS - 168

Ngày nhận bài sửa: 29/12/2023

Ngày nhận bài: 5/12/2023

Ngày duyệt đăng: 20/1/2024

Ngày nhận phản biện: 17/12/2023

1. Giới thiệu

Có một thực tế rằng, sự thay đổi trong nền kinh tế sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của bất kỳ doanh nghiệp nào. Thêm vào đó, tổng sản phẩm nội địa (GDP) của một quốc gia có thể bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi của khí hậu và môi trường. Khi mọi người có ý thức hơn về vấn đề môi trường thì yêu cầu công bố thông tin một cách đầy đủ và phù hợp về vấn đề này của doanh nghiệp ngày càng tăng. Đối với các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh có tác động đến môi trường là điều không thể tránh khỏi. Nhưng trước xu thế của xã hội cùng các chính sách về bảo vệ môi trường tại các nước sở tại, đòi hỏi các doanh nghiệp ngoài việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh còn phải có trách nhiệm với môi trường. Đây chính là một khoản chi phí không hề nhỏ, vì vậy việc cần có một hệ thống kế toán để ghi nhận thông tin một cách chính xác, đầy đủ và minh bạch về các yếu tố môi trường cũng như đảm bảo rằng các khoản chi phí để phục vụ cho việc cải tạo môi trường là hợp lý và hiệu quả. Từ đó, doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được chi phí và cải thiện hình ảnh từ các cơ quan quản lý, cổ đông và các nhà đầu tư, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Vì vậy, nghiên cứu về kế toán xanh, lợi ích và khó khăn, thách thức khi ứng dụng kế toán xanh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa rất lớn và cần thiết.

2. Cơ sở lý thuyết

Kế toán xanh là phương thức kế toán đưa các yếu tố chi phí môi trường vào kết quả tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp. Mục đích chính của kế toán xanh là giúp các doanh nghiệp hiểu và quản lý mối quan hệ có qua có lại giữa các mục tiêu kinh tế truyền thống và các mục tiêu môi trường, hướng đến sự phát triển bền vững. Như vậy có thể hiểu, kế toán xanh là một hệ thống kế toán hiện đại và toàn diện nhằm ghi chép, tổng hợp và lập báo cáo cho một tổ chức, để phản ánh đầy đủ các nội dung về tài sản, nợ phải trả, vốn đầu tư, nguồn thu và các khoản chi cho

môi trường xanh của quốc gia. Kế toán xanh được coi là một công cụ quan trọng liên quan đến các khía cạnh ảnh hưởng của môi trường tự nhiên đối với nền kinh tế và được xem là bước chuyển đổi theo phương thức phát triển bền vững, hướng tới phát triển nền kinh tế xanh.

Mục tiêu của kế toán xanh là trình bày các thông tin về kế toán tài chính, thông tin về kế toán xã hội và thông tin về kế toán môi trường. Các thông tin kế toán này được trình bày một cách tích hợp trong một báo cáo kế toán xanh. Từ đó, các bên liên quan có thể sử dụng nó trong việc định giá và ra quyết định đầu tư về mặt kinh tế, quản lý và các vấn đề khác. Cụ thể là nhà quản trị doanh nghiệp, cổ đông, chủ nợ, khách hàng, người tiêu dùng, nhân viên, Chính phủ... có thể đánh giá đầy đủ về tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh, rủi ro doanh nghiệp, triển vọng tăng trưởng kinh doanh và hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, lợi nhuận cũng như sự bền vững của doanh nghiệp trước khi đưa ra quyết định doanh cuối cùng. Ngoài ra, các bên liên quan có thể biết các thông tin kế toán về việc doanh nghiệp có trách có nhiệm với xã hội và môi trường hay không. Đây là điều kiện tiên quyết quyết định tính phát triển bền vững và lợi nhuận của doanh nghiệp trong dài hạn.

Kế toán xanh hay còn được gọi phổ biến là kế toán môi trường là phương pháp kế toán có xem xét, toán các đến các chi phí môi trường, những ảnh hưởng đến môi trường và hậu quả của nó.

Theo Wikipedia, kế toán xanh là một phương pháp kế toán cố gắng đưa yếu tố chi phí môi trường vào kết quả tài chính trong các doanh nghiệp. Người ta đã lập luận rằng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) bỏ qua yếu tố môi trường, do đó các nhà hoạch định chính sách cần một mô hình sửa đổi mà có sự kết hợp với kế toán xanh. Mục đích chính của kế toán xanh là giúp các doanh nghiệp hiểu và giải quyết được mối quan hệ qua lại giữa các mục tiêu kinh tế truyền thống và các mục tiêu về môi trường. Kế toán xanh cung cấp thêm thông tin quan trọng phục vụ cho việc phân tích

các vấn đề về chính sách, nhất là khi những thông tin cần thiết này lại thường bị xem nhẹ.

Định nghĩa về kế toán xanh ở nhiều quốc gia có tính tương đồng:

Bảng 1. Định nghĩa về kế toán xanh ở các quốc gia khác nhau

Quốc gia và tên các quy định	Quy định và định nghĩa
Cục Bảo vệ môi sinh Hoa Kỳ, giới thiệu Kế toán môi trường như một công cụ kinh doanh năm 1995	Kế toán về chi phí môi trường nghĩa là thêm thông tin về chi phí môi trường vào hệ thống kế toán về chi phí hiện tại, nhận biết chi phí môi trường đang bị ẩn đi và phân bổ chi phí này cho sản phẩm hoặc sản xuất.
Bộ phận phát triển bền vững của Liên hợp quốc, Kế toán quản trị môi trường năm 2001 (EMA)	Về chi phí doanh nghiệp, sản xuất thiết kế sản phẩm và ra quyết định đầu tư, EMA có thể cung cấp thông tin ngay lập tức và mang tính tầm nhìn. EMA cũng là công cụ ra quyết định và hỗ trợ. Hệ thống thông tin cho phép các công ty quản lý chu trình môi trường và thông tin kinh tế và cho phép có được thông tin tốt hơn cùng với các chiến lược bảo vệ môi trường.
Liên đoàn kế toán quốc tế, Chỉ dẫn về kế toán quản trị môi trường năm 2005	Kế toán môi trường quản lý hiệu quả kinh tế và môi trường bằng cách phát triển và thực hiện một hệ thống kế toán môi trường phù hợp, bao gồm các báo cáo và kiểm toán thông tin doanh nghiệp và kế toán quản lý môi trường. Nói chung, kế toán quản lý môi trường bao gồm kế toán vòng đời, kế toán tổng chi phí, một quy trình hiệu quả và hoạch định chiến lược quản lý môi trường.
Bộ Môi trường, Nhật Bản, Chỉ dẫn kế toán môi trường năm 2005	Kế toán xanh là một đánh giá định lượng về chi phí và hiệu quả của doanh nghiệp trong các hoạt động bảo vệ môi trường. Các doanh nghiệp được yêu cầu phải có hồ sơ và báo cáo có hệ thống và được hướng dẫn để duy trì mối quan hệ tích cực với môi trường sinh thái để thực hiện các hoạt động môi trường hiệu quả và năng suất. Mục tiêu cuối cùng là hoàn thành sự phát triển bền vững.
Cơ quan bảo vệ môi trường, Đài Loan, Chỉ dẫn về kế toán môi trường công nghiệp năm 2008	Bằng cách đo lường, ghi chép, phân tích và giải thích, các nguồn lực của doanh nghiệp được đầu tư vào việc cải thiện và bảo vệ môi trường và kết quả thực hiện được sắp xếp lại hoàn chỉnh và nhất quán, và các kết quả được cung cấp cho các bên liên quan của doanh nghiệp.

Nguồn: Hang, Jui-Che Tu and Hsieh-Shan Huang, 2015

Như vậy, kế toán xanh có thể hiểu là một hệ thống kế toán hiện đại và có tính toàn diện nhằm ghi chép, tổng hợp và lập báo cáo cho doanh nghiệp, nhằm phản ánh đầy đủ các nội dung về tài sản, nợ phải trả, vốn đầu tư, nguồn thu và các khoản chi cho môi trường xanh của doanh nghiệp. Từ đó, thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng sản xuất sạch và định hướng cho doanh nghiệp thực hiện các hoạt động môi trường hiệu quả để đạt được mục tiêu phát triển bền vững.

Bảng 2. Khác biệt giữa kế toán xanh và kế toán truyền thống

Khoản mục	Kế toán truyền thống	Kế toán xanh
Thông tin	Thông tin tài chính, kinh tế, quản trị chi liên quan sản xuất kinh doanh	Ngoài thông tin như kế toán truyền thống, còn cung cấp thông tin về môi trường, xã hội, phúc lợi người dân.
Đối tượng sử dụng thông tin	- Chủ yếu là cơ quan thuế - Nhà đầu tư trong nước	- Chủ yếu là nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phi chính phủ, tổ chức môi trường - Chính phủ - Nhà đầu tư trong nước - Chủ nợ, khách hàng doanh nghiệp - Người tiêu dùng - Nhân viên
Nội dung Báo cáo tài chính	Chỉ thể hiện được tính kinh tế tài chính của hoạt động sản xuất kinh doanh	Ngoài nội dung như kế toán truyền thống, phải thể hiện rõ ràng, riêng biệt, chính xác các khoản mục, số liệu liên quan đến môi trường, xã hội.

Nguồn: Farouk, 2012; Lako, 2019; Rajshree & Sravani, 2017

Kế toán xanh có khá nhiều ưu điểm vượt trội so với kế toán truyền thống và là một bộ phận để thực hiện tăng trưởng xanh. Ngoài những thông tin của kế toán truyền thống, kế toán xanh còn cung cấp nhiều thông tin liên quan đến môi trường xanh, xã hội, phúc lợi người dân. Đối tượng sử dụng thông tin mà kế toán này cung cấp cũng đa dạng và có vị thế cao hơn, sức cạnh tranh và khả năng thu hút đầu tư quốc tế cũng lớn hơn. Đây là điểm mấu chốt cho sự phát triển bền vững đất nước.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng thông tin thứ cấp thông qua các tài liệu liên quan đến kế toán xanh đáp ứng phát triển bền vững của các doanh nghiệp ở Việt Nam để phân tích lợi ích và khó khăn, thách thức ứng dụng kế toán xanh và đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao ứng dụng kế toán của các doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng phát triển bền vững.

4. Lợi ích và khó khăn khi ứng dụng kế toán xanh

Lợi ích khi ứng dụng kế toán xanh

Ambe, C. M (2009) cho rằng kế toán xanh mang lại các lợi ích sau:

Thứ nhất, kế toán xanh tư vấn cho khách hàng về tính bền vững và tác động đến môi trường từ của các quyết định của họ.

Thứ hai, kế toán xanh được nhìn nhận như là một công cụ hữu ích cung cấp các thông tin về môi trường ngoài các thông tin về tình hình sản xuất - kinh doanh.

Thứ ba, kế toán xanh làm cơ sở cho các nghĩa vụ bảo vệ môi trường của doanh nghiệp. Nhờ đó, sẽ giúp giảm các rủi ro về môi trường cũng như rủi ro về sức khoẻ cộng đồng, đồng thời cải thiện công tác kế toán và tài chính môi trường trong phạm vi doanh nghiệp.

Kế toán xanh giúp các doanh nghiệp thực hiện hài hòa giữa mục tiêu kinh tế truyền thống và mục tiêu môi trường (Rajshree & Sravani, 2017). Nó cũng làm gia tăng mức độ quan trọng của thông tin sẵn có về môi trường để phân tích các vấn đề chính sách, đặc biệt là khi những thông tin đó thường bị bỏ qua. Kế toán xanh được coi là một công cụ quan trọng để thực hiện tăng trưởng xanh nền kinh tế.

Bảng 3. Lợi ích của kế toán xanh

Kế toán xanh cung cấp thông tin				
Xác định một phần của tổng sản phẩm quốc nội dùng phần ảnh chi phí cần thiết để bù đắp các tác động tiêu cực đến môi trường của tăng trưởng kinh tế.	Liên kết tài khoản tài nguyên thiên nhiên với tài khoản tiền tệ thông qua hệ thống kế toán kinh tế môi trường - SEEA.	Đánh giá chính xác được chi phí và thu nhập từ môi trường.	Cung cấp số liệu để xây dựng và duy trì nguồn vốn cho việc sử dụng hoặc tiêu thụ và khám phá tài sản từ môi trường thiên nhiên.	Xây dựng và đo lường các chỉ số về sản phẩm và thu nhập được điều chỉnh theo môi trường.
Góp phần tăng trưởng xanh nền kinh tế, phát triển bền vững đất nước				

Nguồn: Rajshree và Sravani, 2017

Theo Lako (2019) cho rằng, kế toán xanh có 3 nhiệm vụ, đó là: (1) hỗ trợ cổ đông, chủ nợ, khách hàng và lớn hơn là cộng đồng có thể đánh giá đầy đủ, toàn diện tình hình tài chính, hiệu quả kinh doanh, triển vọng tăng trưởng bền vững trước khi họ đưa ra các quyết định kinh tế hoặc phi kinh tế; (2) giúp Chính phủ có được thông tin hiệu quả để đề ra các biện pháp quản

lý, tuyên truyền để doanh nghiệp nhận thức được tầm quan trọng của trách nhiệm xã hội đối với môi trường và (3) giúp nhà quản lý doanh nghiệp, nhân viên có thể đánh giá được hiệu suất quản lý nội bộ thông qua quá trình doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội với môi trường, đây là điều kiện tiên quyết để xác định sự tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Bảng 4. Lợi ích của kế toán xanh

Lợi ích kế toán xanh		
Loại thông tin	Thông tin định lượng (Thông tin tài chính)	Thông tin định tính (Thông tin xã hội và môi trường)
Mục tiêu	Phúc lợi và bền vững của doanh nghiệp, xã hội, môi trường, Quốc gia	

Nguồn: Lako, Andreas, 2019

Vân, (2018) đã nêu ra một số lợi ích nếu doanh nghiệp thực hiện tốt kế toán xanh là: (1) nhà quản lý có thể đưa ra những quyết định quan trọng như giảm chi phí sản xuất, đầu tư thiết bị sản xuất tốt hơn, sạch hơn, tạo ra sản phẩm có chất lượng, giảm giá thành, tăng lợi thế cạnh tranh; (2) nâng cao vị thế của doanh nghiệp đối với thị trường trong nước và quốc tế, tiếp cận với thị trường quốc tế dễ dàng hơn và (3) được hưởng nhiều ưu đãi từ những cơ quan nhà nước cũng như tổ chức môi trường.

Thật vậy, mục tiêu của kế toán xanh là cung cấp thông tin liên quan đến môi trường, xã hội thông qua các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó hướng dẫn doanh nghiệp, các chủ dự án trong các quyết định kinh tế và phi kinh tế, khuyến khích họ nỗ lực trong việc sử dụng tài nguyên, kể cả tài nguyên thiên nhiên do con người tạo ra một cách có hiệu quả và hạn chế tối đa sự hủy hoại môi trường, hạn chế rác thải và sự ô nhiễm, thay đổi các hành vi đối xử với môi trường sống. Điều này là rất quan trọng đối với các nước đang phát triển trong xu thế thực hiện tăng trưởng xanh toàn cầu, phát triển bền vững đất nước.

Thực tế trên thế giới, có nhiều doanh nghiệp đã ứng dụng kế toán xanh và mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp. Tập đoàn Fujitsu của Nhật bản là một điển hình thành công trong ứng dụng hệ thống kế toán xanh. Tập đoàn Fujitsu đã đưa ra chương trình “Green Process Activities” mục đích của chương trình là hướng tới việc tiết kiệm chi phí và cải tạo môi trường từ đó giúp tập đoàn thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Mức độ ảnh hưởng môi trường của vật liệu được chia làm 5 mức độ: mức độ cao nhất là những vật liệu đầu vào có khả năng gây ung thư cho con người, các mức độ tiếp theo giảm dần từ ảnh hưởng nghiêm trọng đến ít ảnh hưởng tới con người và môi trường. Dựa vào việc xem xét môi trường như là một nhân tố tham gia vào tiêu chuẩn sản xuất ngoài các tiêu chuẩn truyền thống giúp Tập đoàn Fujitsu đạt được những kết quả đáng kể như: Trong năm 2021, lượng khí thải Flourine giảm 9% lượng khí gas sử dụng cho các thiết bị làm sạch nhà máy từ việc giảm thời gian sử dụng, hóa chất sử dụng giảm 7% và giảm 16,5% chi phí cho nguyên vật liệu đầu vào. Thông qua cung cấp thông tin về tài chính như lợi nhuận, doanh thu, chi phí sản xuất và chi phí môi trường của doanh nghiệp giúp nhà quản lý có nguồn thông tin đầy đủ, chính xác và có cái nhìn tổng quát về tình hình của doanh nghiệp mình từ đó đưa ra

các quyết định sản xuất kinh doanh phù hợp. Hệ thống kế toán xanh của công ty đã giúp công ty tiết kiệm được chi phí thông qua việc giảm các yếu tố đầu vào nguyên liệu, năng lượng, nhân công bị tiêu hao trong quá trình tạo ra ô nhiễm. Hệ thống kế toán xanh giúp cung cấp thông tin về dòng chi phí sản phẩm (nguyên liệu, nhiên liệu, công cụ dụng cụ, nhân công...) và các chi phí chất thải trong sản xuất và bảo vệ môi trường để đánh giá lựa chọn phương án tốt hơn. Ví dụ, hệ thống kế toán xanh của công ty đã tiến hành xem xét, theo dõi từ đó phản ánh toàn bộ đầu vào và đầu ra của toàn bộ quá trình sản xuất thông qua thước đo hiện vật. Tính toán dòng chảy đầu vào bao gồm vật liệu, năng lượng, nước và đầu ra là sản phẩm và chất thải của một doanh nghiệp sản xuất dựa trên sự cân bằng vật liệu. Sự cân bằng này phải thực hiện riêng biệt giữa cân bằng nước, năng lượng và các cân bằng nguyên vật liệu khác.

Khó khăn khi vận dụng kế toán xanh trong doanh nghiệp

Xu hướng ứng dụng kế toán xanh trong doanh nghiệp sản xuất đang là xu hướng toàn cầu, những lợi ích từ việc áp dụng hệ thống kế toán xanh vào hoạt động sản xuất kinh doanh là không thể phủ nhận. Tuy nhiên, việc triển khai áp dụng kế toán xanh tại Việt Nam hiện nay còn gặp không ít khó khăn, thách thức:

Thứ nhất, nhiều doanh nghiệp có xu hướng tránh né việc áp dụng kế toán xanh.

Nghiên cứu về nhận thức của các doanh nghiệp ở Việt Nam đối với hệ thống kế toán xanh (Vân, 2018), tập trung vào 3 khía cạnh là: (1) nhận thức về môi trường; (2) sự tham gia vào hoạt động môi trường và (3) báo cáo liên quan môi trường. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức về các vấn đề về bảo vệ môi trường nhưng cam kết thực hiện bảo vệ môi trường của doanh nghiệp là rất thấp.

Khi thực hiện kế toán xanh tất yếu phát sinh thêm nhiều loại chi phí với quy mô ngày càng lớn liên quan đến môi trường, đến bảo vệ môi trường, xử lý các tác động đến môi trường và nâng cao chất lượng môi trường trong hợp đồng kinh doanh của các doanh nghiệp và trong triển khai các dự án đầu tư. Chi phí môi trường (chi phí khấu hao thiết bị: bao gồm việc xây dựng nhà máy xử lý chất thải, thuê bãi rác..., chi phí nhân sự: nhân viên phân loại rác, nhân viên bảo trì nhà máy xử lý nước thải..., chi phí dịch vụ thuê ngoài hay các phí thuế liên quan đến môi trường...). Những loại chi phí này thường được ẩn trong các loại chi phí sản xuất chung rồi

được phân bổ theo tiêu thức phân bổ chung, điều này có thể ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm. Do đó, việc phân bổ chi phí và tính toán chính xác, đầy đủ các chi phí này đòi hỏi kế toán doanh nghiệp phải có trình độ cao, điều này gây khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thứ hai, các chi phí về môi trường chưa được quy định rõ trong các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam gây khó khăn cho kế toán khi hạch toán

Hiện nay, trên các tài khoản kế toán chưa ghi nhận các chi phí đáng kể liên quan đến môi trường như chi phí sửa chữa, đền bù, chi phí khắc phục sự cố và chi phí dọn dẹp, xử lý trong các vụ tai nạn, hủy hoại môi trường sinh thái, môi trường sống.

Các quy định về tài chính, các chuẩn mực, các chế độ kế toán và thực tế của hợp đồng chưa cung cấp và đáp ứng được những thông tin cần thiết về các chi phí liên quan đến môi trường theo các yêu cầu cho việc ra quyết định các hợp đồng và lập báo cáo tài chính.

Thứ ba, thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ: Việc áp dụng kế toán xanh đòi hỏi đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao về kế toán và môi trường. Tuy nhiên, hiện nay nguồn nhân lực này còn thiếu hụt.

5. Nâng cao hiệu quả kế toán xanh của doanh nghiệp đáp ứng phát triển bền vững

Nhằm đẩy mạnh việc vận dụng kế toán xanh, cần chú trọng triển khai các giải pháp sau:

Hệ thống kế toán: cần bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp lý liên quan đến kế toán xanh. Cần thiết phải ban hành thông tư hoặc hướng dẫn riêng cho hệ thống kế toán xanh. Hiện nay, tài khoản, sổ, báo cáo tài chính đều không ghi nhận riêng biệt những thông tin liên quan môi trường, xã hội. Những khoản mục chi phí liên quan đến môi trường, xã hội được phản ánh chung trong các khoản mục chi phí sản xuất và chi phí quản lý, làm cho các nhà quản lý không thể xác định được quy mô và tính chất của chi phí môi trường, xã hội.

Trách nhiệm xã hội: doanh nghiệp cần thực hiện tốt các chính sách thuế phí, môi trường. Nâng cao nhận thức cũng như thực hiện trách nhiệm của mình đối với môi trường và bảo vệ môi trường, phúc lợi người dân. Ngoài ra, cơ quan Nhà nước cũng có chế độ đãi ngộ, khuyến khích và biểu dương các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội tốt của mình, qua đó tuyên truyền sâu rộng về việc áp dụng kế toán xanh trong hoạt động thực tiễn.

Nguồn nhân lực: cần quan tâm hơn nữa đến công

tác xây dựng và phát triển nguồn nhân lực. Thực trạng hiện nay, kế toán xanh chưa phổ biến nhiều trong các doanh nghiệp tại Việt Nam nên nhân viên kế toán hầu như không có kiến thức gì về lĩnh vực kế toán môi trường nói chung hay chuyên biệt. Trong thời gian tới, các doanh nghiệp cần chú trọng đào tạo, tập huấn nhân viên có năng lực và kinh nghiệm về kế toán xanh.

Yêu cầu công bố thông tin: cần ban hành quy định hoặc hướng dẫn các doanh nghiệp lập và nộp Báo cáo tài chính thường xuyên khi ứng dụng kế toán xanh. Hầu hết doanh nghiệp ứng dụng kế toán xanh đều có những hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan mật thiết đến môi trường, xã hội. Bên cạnh đó, cũng có những hoạt động gây ô nhiễm môi trường (chế biến thủy sản, sản xuất nước mắm, thuốc trừ sâu...). Vì vậy, chi phí của hoạt động này là thông tin rất nhạy cảm, không doanh nghiệp nào muốn công bố chi tiết, riêng biệt. Ngoài ra, với kế toán xanh, doanh nghiệp phải báo cáo thông tin cho nhiều bên liên quan, chẳng hạn như sở tài nguyên môi trường, nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức môi trường quốc tế... làm cho công tác kế toán thêm nặng nề. Chưa kể đến, nếu công bố nhiều thông tin về môi trường, có thể phát sinh khoản thuế bảo vệ môi trường phải nộp cho cơ quan thuế.

Nhận thức của con người: cần phải thay đổi nhận thức để kế toán xanh được ứng dụng rộng rãi trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hiện nay, phần lớn doanh nghiệp chưa nhận thức được ý nghĩa và lợi ích của hoạt động bảo vệ môi trường, phúc lợi xã hội. Các doanh nghiệp chưa tiến hành tính toán các chi phí môi trường, hơn nữa, nhà quản lý cũng chưa nhận thức được rằng khoản chi phí bỏ ra để tính toán các chi phí môi trường lại nhỏ hơn rất nhiều so với chi phí phải trả như phí, tiền phạt từ các hành vi làm tổn hại cho môi trường, xã hội.

Đạo đức nhà quản lý: cần tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức để nhà quản lý thấu hiểu được trách nhiệm, có nghĩa vụ hơn đối với môi trường, phúc lợi xã hội. Đôi khi những quyết định kinh tế của nhà quản lý lại gây ra tổn hại nghiêm trọng cho môi trường sống, vì vậy, họ phải cân nhắc, thực hiện hài hòa giữa lợi ích kinh tế của doanh nghiệp và nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

6. Kết luận

Kinh tế xanh đang là xu hướng phát triển toàn cầu trước sự biến đổi khí hậu, môi trường ô nhiễm và tài nguyên đang có nguy cơ cạn kiệt. Ứng dụng kế toán xanh là không thể thiếu trong các doanh nghiệp, nó giúp doanh nghiệp có thể xác định, nhận diện chi phí

môi trường một cách đầy đủ, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp đưa ra những quyết định phát triển theo hướng phát triển bền vững. Trước sự giao lưu kinh tế trên thế giới ngày càng được mở rộng, sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao, việc doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh các mặt hàng

có tính thân thiện với môi trường sẽ được đón nhận nhiều hơn. Ngoài ra, những doanh nghiệp định hướng sản xuất và kinh doanh theo hướng thân thiện với môi trường sẽ luôn nhận được những ưu ái, quan tâm từ các cơ quan, tổ chức Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Abdel-Rahim, H. Y. and Abdel-Rahim, Y. M. (2010). Green accounting-a proposition for EA/ER conceptual implementation methodology. *Journal of Sustainability and Green Business*, 5, (1), 27-33.
- Ambe, C. M. (2009). *Linkages of sustainability and environmental management accounting*. Innovation for Sustainability in a Changing World, 36.
- Farouk, S., Cherian, J., & Jacob, J. (2012). Green accounting and management for sustainable manufacturing in developing countries. *International Journal of Business and Management*, 20, (7), 36-43.
- Huang, Jui-Che Tu & Hsieh-Shan. (2015). *Analysis on the Relationship between Green Accounting*.
- Lako, Andreas. (2019). *Conceptual Framework of Green Accounting*.
- Rajshree, R., and Sravani, V. (2017). *Need of green accounting*. Proceedings of the International Conference on Paradigm Shift in Taxation, Accounting, Finance and Insurance, 39-43.
- Vân, N. T. H. (2018). Thúc đẩy ứng dụng kế toán xanh ở Việt Nam. *Tạp chí Tài chính*, 7/2018.
- Wikipedia. (2020). <https://en.wikipedia.org/>. n.d. https://en.wikipedia.org/wiki/Green_accounting, accessed 02 01.